

BÁO CÁO TRIỂN VỌNG NGÀNH THÉP NĂM 2026

TRIỂN VỌNG NGÀNH

NGÀNH THÉP

KÌ VỌNG VÀO THỊ TRƯỜNG NỘI ĐỊA

Sản xuất gia tăng, tiêu thụ cải thiện

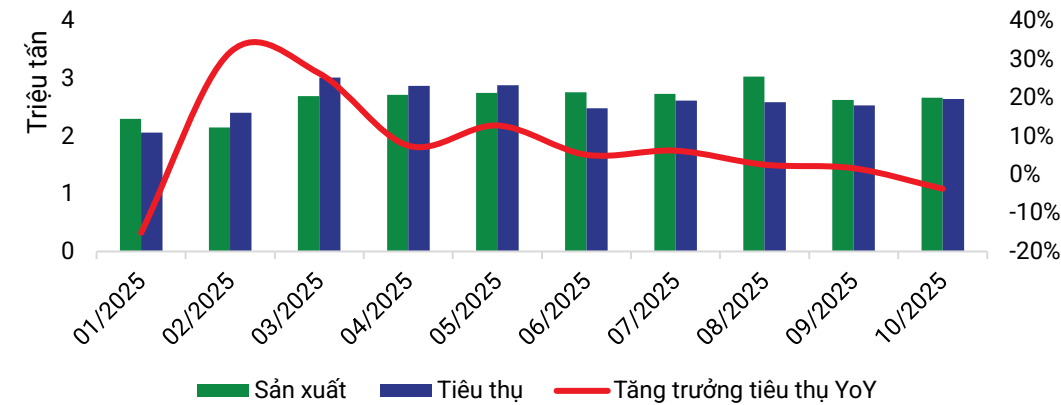
Theo dữ liệu từ Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA), trong 10 tháng đầu năm, sản lượng sản xuất thép thành phẩm đạt 26.5 triệu tấn, tăng 8.4% so với cùng kỳ 2024. Các nhóm sản phẩm chính gần như đều ghi nhận mức tăng trưởng từ 7–30%, phản ánh sự cải thiện đáng kể trong hoạt động sản xuất. Số liệu cũng cho thấy **đà tăng của sản xuất đang song hành với sự cải thiện trong tiêu thụ** khi sản lượng bán hàng 10 tháng đầu năm cũng tăng 6.8% so với cùng kỳ. **Việc sản xuất và bán hàng đi cùng pha cho thấy độ hấp thụ của thị trường đang phục hồi và nhu cầu thực gia tăng. Đây là những tín hiệu tích cực** với ngành thép trong thời gian tới.

Động lực vẫn đến từ thị trường nội địa

Từ nửa sau năm 2025, trước những biến động về thương mại thế giới, đẩy mạnh tiêu thụ nội địa dần trở thành chiến lược chính của các doanh nghiệp. Chúng tôi dự báo **thị trường nội địa sẽ tiếp tục là thị trường chủ lực của ngành thép trong năm 2026** do: (1) **nhu cầu trong nước tăng lên** nhờ sự phục hồi của thị trường BĐS và làn sóng đầu tư công, (2) **chính sách thuế quan và các hàng rào bảo hộ thương mại toàn cầu** tiếp tục tạo rào cản cho xuất khẩu, và (3) **cạnh tranh từ các nhà sản xuất nước ngoài có khả năng giảm bớt** nhờ biện pháp chống bán phá giá của Bộ Tài chính, giúp cải thiện môi trường kinh doanh cho các doanh nghiệp nội địa.

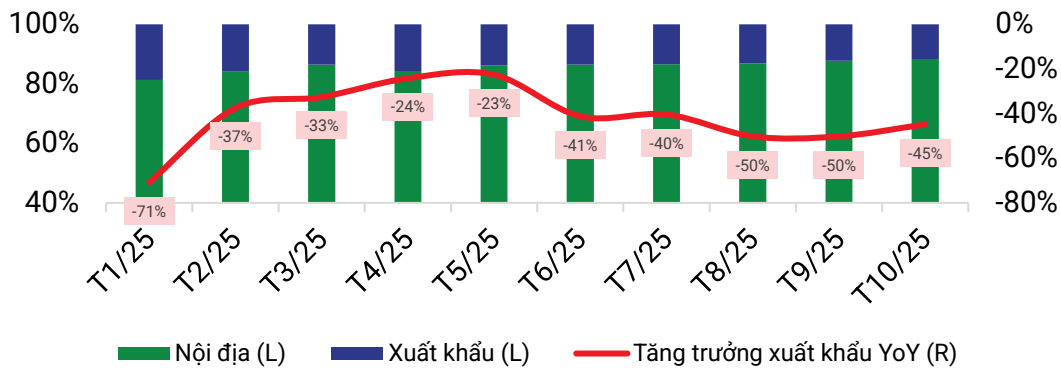


Sản lượng thép thành phẩm 2025



Nguồn: VSA, PSI tổng hợp

Cơ cấu tiêu thụ thép nội địa và xuất khẩu 2025



Nguồn: PSI tổng hợp

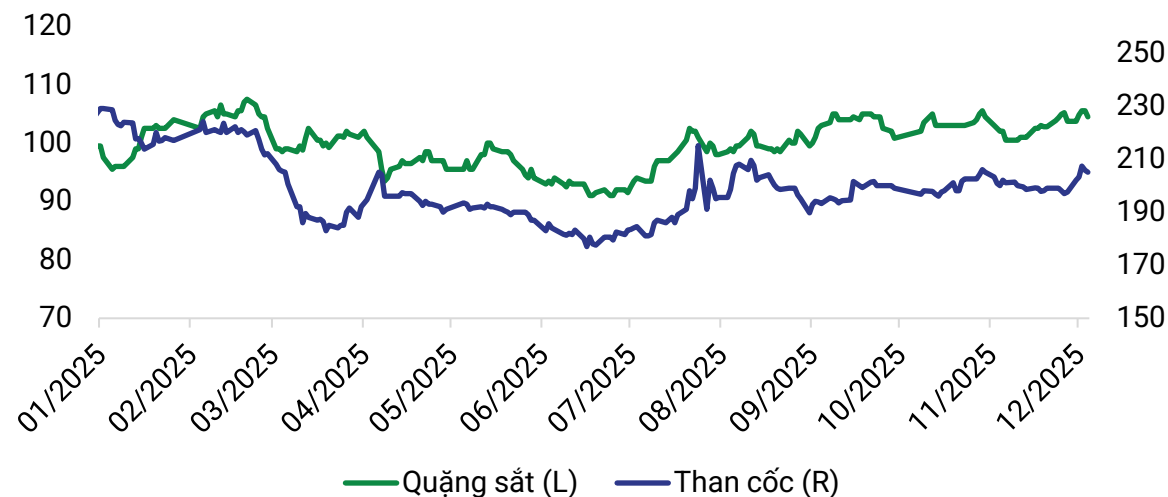
Quốc gia điều tra	Sản phẩm bị điều tra	Đối tượng điều tra	Mức áp thuế	Thời gian điều tra
EU	Thép cán nóng	Việt Nam	12.10%	07/2024 - 06/2025
Ấn Độ	Thép cán nguội không gỉ	Việt Nam, Trung Quốc, Indonesia	N/A	04/2024 - 03/2025
EU	Thép cán nguội không gỉ	Việt Nam, Ấn Độ, Nhật Bản, Đài Loan, Thổ Nhĩ Kỳ	N/A	12/2025 - 09/2026
Thái Lan	Thép carbon cán nguội	Việt Nam, Trung Quốc, Đài Loan	4.22 - 20.11%	2024
Thái Lan	Thép ống	Việt Nam	6.97 - 51.61%	02/2020
Mỹ	Tôn mạ	Nhiều quốc gia bao gồm Việt Nam	39.84 - 88.12%	04/2025 - 10/2025



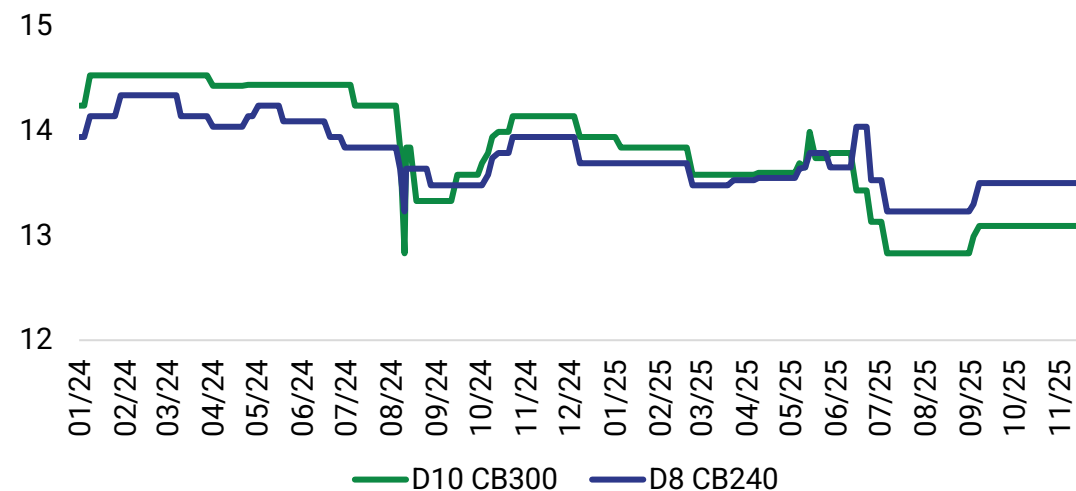
Giá bán có động lực cải thiện

Sau khi tăng nhẹ trong quý 2, giá thép có xu hướng giảm trong quý 3/2025. Biến động này chủ yếu xuất phát từ yếu tố cầu trên thị trường khi đầu tư công giải ngân cao đột biến trong quý 2 và các doanh nghiệp thận trọng về nguồn cung trước diễn biến khó lường của chính sách thuế quan. Chúng tôi dự báo giá bán thép có thể được hưởng lợi khi thị trường tiêu thụ từ nay đến hết năm và năm 2026 có thể ấm lên nhờ nhu cầu lớn từ hoạt động đầu tư công và sự cải thiện của ngành BĐS. Đồng thời, xu hướng tăng gần đây của giá nguyên vật liệu đầu vào như quặng sắt và than cốc có thể đẩy cao chi phí giá vốn, buộc giá thép thành phẩm phải điều chỉnh tăng để đảm bảo biên lợi nhuận cho các doanh nghiệp.

Diễn biến giá nguyên liệu đầu vào (USD/tấn)

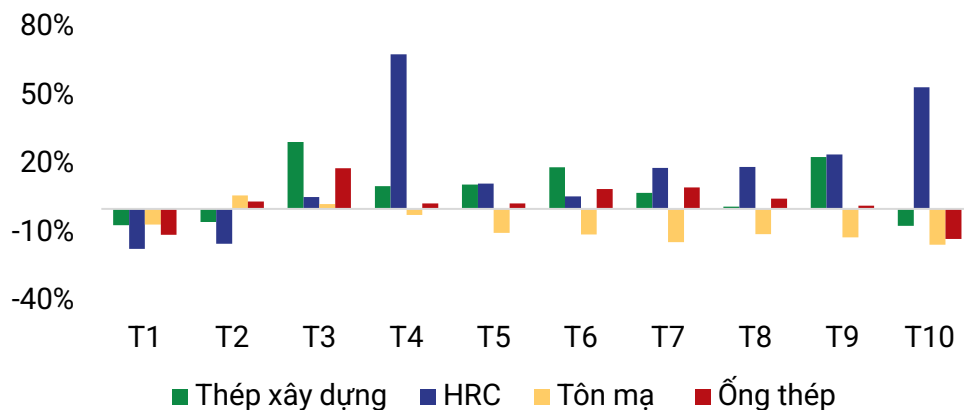


Diễn biến giá thép (triệu đồng/tấn)

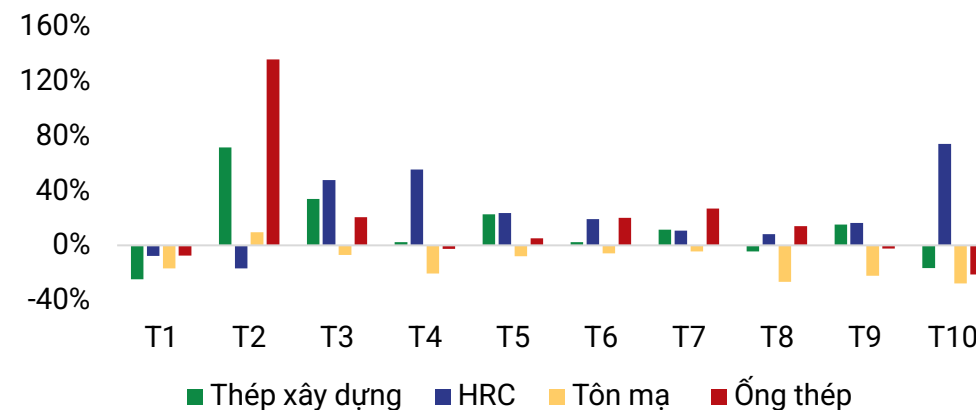


Nguồn: Bloomberg, PSI tổng hợp

Tăng trưởng sản lượng các sản phẩm thép (YoY)



Tăng trưởng bán hàng các sản phẩm thép (YoY)



Nguồn: FiinPro, PSI tổng hợp

Trong 10 tháng đầu năm 2025, tôn mạ là sản phẩm duy nhất ghi nhận suy giảm ở cả sản lượng và tiêu thụ, lần lượt giảm 8% và 13.7% so với cùng kỳ, chủ yếu do thị trường xuất khẩu chịu áp lực từ các biện pháp chống bán phá giá. Ngược lại, thép xây dựng, ống thép và HRC đều ghi nhận cải thiện về sản lượng và doanh số. **Đáng chú ý, HRC dẫn đầu tăng trưởng của ngành với mức tăng 14.4% trong sản xuất và 21.3% trong tiêu thụ**, được hỗ trợ bởi hai yếu tố: (1) các biện pháp phòng vệ thương mại đối với HRC nhập khẩu từ Trung Quốc và (2) Phân kỳ 1 dự án Dung Quất 2 của HPG đi vào vận hành, bổ sung khoảng 2.8 triệu tấn công suất HRC cho năm 2025 và dự báo tăng thêm 5.6 triệu tấn cho năm 2026.

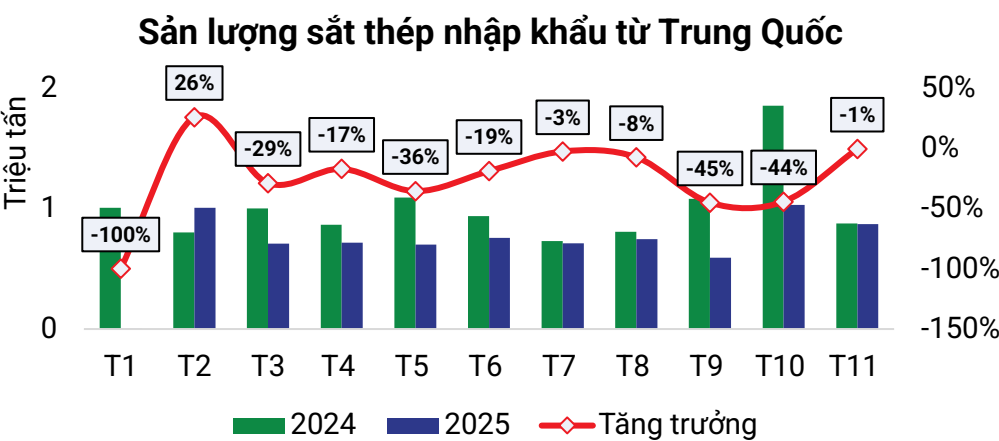
Trong khi **nhu cầu HRC nội địa hiện vẫn cao hơn tổng công suất sản xuất trong nước, triển vọng tiêu thụ vẫn còn nhiều dư địa tăng trưởng**, qua đó đảm bảo đầu ra cho các nhà sản xuất trong thời gian tới. Bên cạnh đó, chúng tôi kỳ vọng **diễn biến tiêu thụ và sản xuất của các dòng sản phẩm thép khác tiếp tục duy trì tích cực, được hỗ trợ bởi các tín hiệu phục hồi của nhu cầu trong nước**.

Tăng cường các biện pháp bảo hộ thương mại trong nước

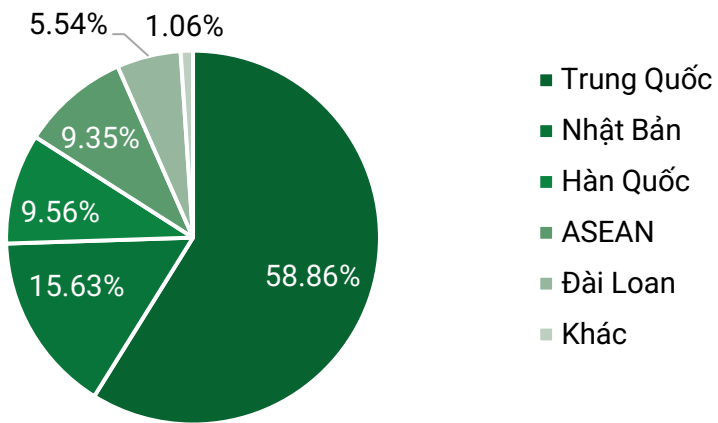
Trong năm 2025, nhờ các biện pháp phòng vệ thương mại áp dụng lên một số mặt hàng như thép mạ và thép cán nóng từ Trung Quốc và Hàn Quốc, nhu cầu trong nước đã chuyển hướng sang sản phẩm của các doanh nghiệp nội địa, qua đó cải thiện đáng kể đầu ra trong bối cảnh xuất khẩu suy yếu. Hiện nhiều vụ điều tra chống bán phá giá vẫn đang diễn ra và **nếu có kết quả tích cực, thị trường nội địa sẽ tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ ngành thép trong nước.**

Vấn tiềm ẩn rủi ro cạnh tranh

Tuy nhiên, một rủi ro cần đặc biệt theo dõi đối với tiêu thụ và giá bán thép là **nguy cơ gia tăng cạnh tranh khi ngành Thép khu vực vẫn đang chứng kiến tình trạng dư cung** và thị trường tiêu thụ chính là thị trường nội địa mới chỉ có những dấu hiệu phục hồi nhẹ. Trong bối cảnh này, nếu các nhà sản xuất thép trong khu vực xuất khẩu vào Việt Nam với giá bán cạnh tranh hơn, giá bán thép trong nước có thể chịu áp lực giảm. Đồng thời, khả năng phục hồi nhu cầu nội địa còn hạn chế, chủ yếu tập trung ở mảng BĐS và đầu tư công, khiến sức hấp thụ của thị trường có thể sẽ là không đủ để cân bằng cung cầu.



Tỷ trọng xuất khẩu thép vào Việt Nam

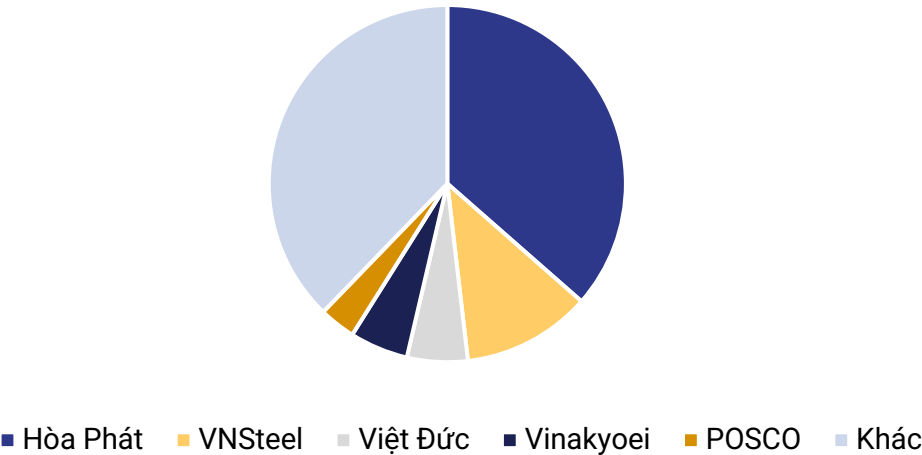


Nguồn: VSA, PSI tổng hợp

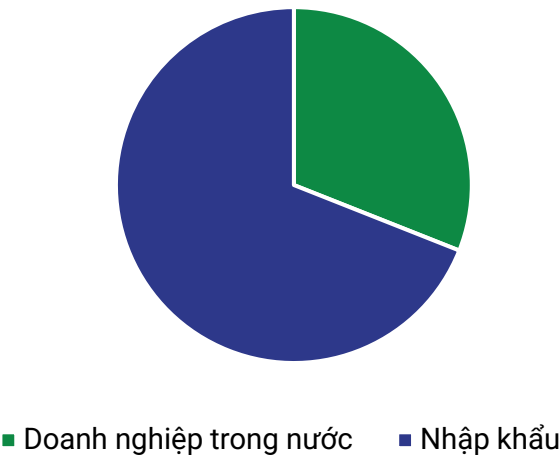
TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC SẢN XUẤT TRONG NƯỚC

Ngày 19/12 tới, VinMetal sẽ chính thức khởi công nhà máy thép tại Hà Tĩnh với tổng vốn đầu tư 80,000 tỷ đồng, công suất thiết kế 5 triệu tấn/năm, tập trung vào các dòng thép xây dựng dân dụng, HRC, thép cường độ cao và thép hợp kim đặc chủng phục vụ sản xuất xe điện và hạ tầng giao thông tốc độ cao. Bên cạnh tăng cường công suất sản xuất của nhóm doanh nghiệp trong nước, động thái này nhiều khả năng cũng sẽ **tạo ra những dịch chuyển đáng kể trong cục diện thị phần ngành thép Việt Nam**. Sự xuất hiện của một doanh nghiệp có quy mô lớn sẽ đặt ra thách thức mới với các doanh nghiệp hiện hữu trong vấn đề cạnh tranh giá bán cũng như khả năng tìm kiếm đầu ra cho các sản phẩm. Đồng thời, động thái này cũng phản ánh rõ xu hướng khép kín chuỗi giá trị của doanh nghiệp, giảm thiểu phụ thuộc vào các nguồn cung bên ngoài cho các dự án BĐS hay xe điện và hạ tầng giao thông, qua đó đòi hỏi **các doanh nghiệp khác phải có những chiến lược hoạt động linh hoạt nhằm thích ứng với khả năng suy giảm nguồn tiêu thụ từ các dự án này**.

Thị phần bán hàng thép xây dựng 8 tháng năm 2025



Thị phần bán hàng HRC giai đoạn 2021-2024



Nguồn: VSA, PSI tổng hợp

CỔ PHIẾU YÊU THÍCH

NGÀNH THÉP

CỔ PHIẾU ƯA THÍCH



STT	Mã chứng khoán	Luận điểm đầu tư	Rủi ro
1	HPG	- Sản phẩm của Dung Quất 2 . Trong 9 tháng 2025, sản lượng HRC của HPG tăng 51% YoY, cho thấy khả năng hấp thụ thị trường mạnh mẽ ngay cả khi ngành thép toàn cầu chịu sức ép từ các biện pháp phòng vệ thương mại. DQ2 tiếp tục là mảnh tăng trưởng chủ lực khi nâng đáng kể sản lượng HRC trong giai đoạn 2025–2026. - Hưởng lợi từ chu kỳ đầu tư công – đặc biệt đường sắt. HPG đầu tư nhà máy thép hình, tập trung vào thép đường ray, nhằm đón đầu loạt dự án hạ tầng đường sắt trọng điểm. Nhu cầu thép xây dựng và HRC dự báo phục hồi từ nửa cuối 2025 nhờ đẩy mạnh giải ngân đầu tư công và hoạt động xây dựng dân dụng.	- Rủi ro xuất khẩu khi Ủy ban Châu Âu (EC) đã ban hành quyết định điều tra thuế chống bán phá giá với thép nhập khẩu đến hết tháng 6/2026 - Giá bán thép, HRC, tôn mạ, ống thép, và các loại nguyên liệu đầu vào đang có xu hướng tăng nhẹ
2	NKG	- Dự án mở rộng đang bước vào giai đoạn tăng tốc. NKG hiện đẩy mạnh góp vốn cho dự án mở rộng Nhà máy Nam Kim Phú Mỹ – được xem là dự án trọng tâm của doanh nghiệp. Nếu kịp đưa vào vận hành từ năm 2026 như kỳ vọng, nhà máy này có thể trở thành ‘điểm bùng nổ’ mới, giúp NKG tái cấu trúc lại cơ cấu tiêu thụ giữa thị trường nội địa và xuất khẩu.	- Do tỷ trọng xuất khẩu cao, NKG chịu rủi ro đáng kể từ các biện pháp phòng vệ thương mại như thuế chống bán phá giá và các hàng rào thuế quan từ Mỹ và EU

TRUNG TÂM PHÂN TÍCH

Trần Anh Tuấn, CFA

Giám đốc Trung tâm Phân tích

Email: tuanta@psi.vn

Đặng Trần Hải Đăng

Phó Giám đốc Trung tâm Phân tích

Email: dangdth@psi.vn

Phòng Phân tích

Phạm Hoàng

Trưởng Bộ phận Phân tích Doanh nghiệp

Email: phamhoang@psi.vn

Nguyễn Thị Thu Trang

Chuyên viên cao cấp

Email: trangntt@psi.vn

Nguyễn Ngọc Hải

Chuyên viên

Email: hainn@psi.vn

Vũ Thị Ngọc Lê

Trưởng Bộ phận Kinh tế vĩ mô và Chiến lược thị trường

Email: levtn@psi.vn

Tô Quốc Bảo

Chuyên viên cao cấp

Email: baotq@psi.vn

Nguyễn Thảo Nguyên

Chuyên viên

Email: nguyennt@psi.vn

Phòng Truyền thông

Vũ Huyền Hà My

Phó Phòng Truyền thông

Email: myvhh@psi.vn

Cao Thuỳ Linh

Chuyên viên

Email: linhct@psi.vn

Phan Anh Ngọc

Chuyên viên

Email: ngocpa@psi.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

-  Tầng 2, Toà nhà Hanoi Tourist, 18 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội
-  (84) 3934 3888
-  (84) 3934 3888
-  www.psi.vn

CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH

-  Lầu 1, Toà nhà PVFCCo, 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, TP. HCM
-  (84-8) 3914 6789
-  (84-8) 3914 6969

CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

-  Tầng G và Tầng 2, Toà nhà PVcombank Đà Nẵng, Lô A2.1, Đường 30/4, Phường Hoà Cường, TP. Đà Nẵng
-  (84-236) 3899 338
-  (84-236) 3899 338

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

-  Tầng 5, Toà nhà Silver Sea, 47 Ba Cu, Phường Vũng Tàu, TP. HCM
-  (84-254)625 4520/22
-  (84-254)625 4521

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM



Báo cáo phân tích này được thực hiện bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PSI) chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chung cho các nhà đầu tư. Báo cáo này không cấu thành một lời chào mời mua, bán, hay đăng ký bất kỳ sản phẩm tài chính hoặc chứng khoán nào được đề cập trong đây.

Các thông tin, phân tích, nhận định và quan điểm trình bày trong báo cáo này chỉ mang tính chất tham khảo và không nhằm mục đích thay thế cho việc đánh giá và đưa ra quyết định đầu tư độc lập của nhà đầu tư. PSI khuyến nghị nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá hoặc tham khảo ý kiến tư vấn chuyên nghiệp phù hợp với mục tiêu đầu tư, khả năng tài chính và mức độ chấp nhận rủi ro của bản thân trước khi đưa ra bất kỳ quyết định đầu tư nào.

Các thông tin được sử dụng trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà PSI cho là đáng tin cậy và có sẵn công khai tại thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo và không chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, kịp thời hoặc phù hợp cho bất kỳ mục đích cụ thể nào của các thông tin đó. Các thông tin và quan điểm có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Mọi thông tin hoặc dữ liệu về hiệu suất trong quá khứ của bất kỳ chứng khoán hoặc thị trường nào được đề cập trong báo cáo này không phải là chỉ báo đáng tin cậy về kết quả hoặc hiệu suất trong tương lai. Đầu tư vào chứng khoán luôn tiềm ẩn rủi ro, bao gồm rủi ro mất vốn.

PSI, các công ty liên kết, các cổ đông, giám đốc, cán bộ quản lý và nhân viên của PSI sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất, thiệt hại (trực tiếp, gián tiếp, ngẫu nhiên hoặc hậu quả) hoặc chi phí nào phát sinh từ việc sử dụng, hoặc dựa vào các thông tin và quan điểm trong báo cáo này.

PSI hoặc các công ty liên kết của PSI, cũng như các nhân viên tham gia lập báo cáo này, có thể có hoặc đã có các vị thế trong các chứng khoán được đề cập, hoặc có thể đã cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tư vấn tài chính, hoặc các dịch vụ khác cho các tổ chức phát hành chứng khoán đó.

